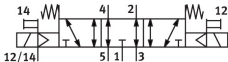
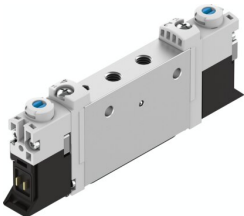


Van điện từ VUVG-L10-P53E-ZT-M5-1P3

Số bộ phận: 566469



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Chức năng van	5/3 được thông khí
Kiểu vận hành	điện
Kích thước van	10 mm
Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)	210 l/ph
Cổng nối làm việc bằng khí nén	M5
Điện áp vận hành	24V DC
Áp suất vận hành	-0.09 MPA...1 MPA -0.9 bar...10 bar
Cấu trúc xây dựng	thanh trượt pít tông
Kiểu cài đặt lại	lò xo cơ học
Giấy phép	Dấu RCM c UL us - Recognized (OL)
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị điện áp thấp của EU theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV theo các quy định UK RoHS theo quy định của Vương quốc Anh đối với thiết bị điện
Mức độ bảo vệ	IP40 IP65 có ổ cắm
Chiều rộng định mức	3.2 mm
Chức năng khí xả	có thể điều tiết
Nguyên lý bít	mềm
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
Nút ghi đè	khớp quét bị che
Kiểu điều khiển	điều khiển trước
kiểm soát cung cấp không khí	bên ngoài
Xếp chồng	xếp chồng không xác định
Áp suất điều khiển	0.3 MPA...0.8 MPA 3 bar...8 bar
Phù hợp với chân không	có

Đặc tính	Giá trị
Thời gian chuyển mạch tắt	30 ms
Thời gian chuyển mạch bật	11 ms
Thời gian chuyển đổi lúc	14 ms
Thời gian bật	100%
Xung thử nghiệm dương tính tối đa với tín hiệu 0	700 µs
Xung thử nghiệm âm tối đa với 1 tín hiệu	900 µs
Giá trị đặc trưng cuộn dây	24 V DC: 1,0 W 24 V DC: Pha dòng điện thấp ,3 W, pha dòng điện cao 1,0 W
Dao động điện áp cho phép	+/- 10 %
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Khả năng chống rung	Kiểm tra bộ gá vận chuyển với mức độ nghiêm trọng 2 theo FN 942017-4 và EN 60068-2-6
Giới hạn nhiệt độ môi trường và môi trường	-5 - 50 °C mà không giảm dòng điện hãm
chống sốc	Kiểm tra va đập với mức độ nghiêm trọng 2 theo FN 942017-5 và EN 60068-2-27
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Độ phù hợp sử dụng trong phòng sạch, được đo theo tiêu chuẩn ISO 14644-14	Loại 5 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ trung bình	-5 °C...60 °C
Môi chất kiểm soát	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-5 °C...60 °C
trọng lượng sản phẩm	55 g
Cổng nối điện	thông qua tấm kết nối điện
Kiểu gắn	tùy ý: Trên ray gắn van cụm với lỗ xuyên
Cổng nối khí điều khiển 12/14	M3
Cổng nối khí nén 1	M5
Cổng nối khí nén 2	M5
Cổng nối khí nén 3	M5
Cổng nối khí nén 4	M5
Cổng nối khí nén 5	M5
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu của phốt	HNBR NBR
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn